

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Thực hiện Kế hoạch triển khai Phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ (*Phong trào thi đua*); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa và sự cần thiết của khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; từ đó, các tầng lớp nhân dân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp chủ động, tích cực tham gia bằng những hành động và việc làm cụ thể, góp phần thực hiện thành công chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc chỉ đạo, triển khai Phong trào thi đua, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Văn bản số 536-CV/TU ngày 01 tháng 6 năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 2157/UBND-KGVX ngày 10 tháng 7 năm 2023 và các Văn bản liên quan.

c) Nội dung và hình thức thi đua thiết thực, hiệu quả nhằm bảo đảm công bằng xã hội về cơ hội học tập và bình đẳng xã hội về điều kiện học tập, bảo đảm mọi công dân đều được tiếp cận hệ thống giáo dục mở.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua phải được triển khai thực hiện sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở với nội dung, hình thức phong phú, bảo đảm tiết kiệm, chất lượng, hiệu quả, thực chất, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; gắn kết với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác, tránh trùng lặp, chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện; phát

huy được sáng kiến, sáng tạo của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân và huy động, tập trung được nguồn lực trong các tầng lớp nhân dân cũng như toàn xã hội.

b) Việc đánh giá kết quả Phong trào thi đua phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và bình xét thi đua hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện lồng ghép các danh hiệu thi đua về xây dựng xã hội học tập với Phong trào thi đua “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

c) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua; định kỳ sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua để kịp thời biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến, phát huy và chia sẻ các sáng kiến, kinh nghiệm hay, nhân rộng các mô hình, cách làm sáng tạo trong xây dựng xã hội học tập; công nhận, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và hiệu quả của công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và mô hình học tập trong điều kiện nền kinh tế số, xã hội số; thi đua học tập suốt đời; phát huy sáng kiến, giải pháp khuyến khích và phát triển văn hóa học tập trong cộng đồng.

2. Hỗ trợ và đẩy mạnh hoạt động của các thiết chế giáo dục chính quy và không chính quy, thiết chế văn hóa, các trung tâm học tập cộng đồng, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho các đối tượng học tập suốt đời.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp và tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân trong việc thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, hoàn thành các mục tiêu của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” và Kế hoạch số 396/KH-UBND ngày 01 tháng 02 năm 2021¹, Văn bản số 2364/UBND-KGVX ngày 22 tháng 7 năm 2022² của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thi đua nâng cao năng lực sử dụng các công nghệ học tập hiện đại, chuyển đổi số trong các hoạt động học tập suốt đời; nâng cao năng lực số và năng lực sử dụng ngoại ngữ cho người dân, thực hiện học tập mọi lúc, mọi nơi bằng mọi phương pháp để phục vụ cho công việc.

5. Thi đua đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị và xây dựng mô hình công dân học tập; xây dựng văn hóa học tập.

6. Thi đua tiếp cận kịp thời các xu thế và kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực giáo dục người lớn, học tập suốt đời, học tập trực tuyến trong hệ thống giáo

¹ Về việc thực hiện Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chi thị số 11-CT/TW ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

² Về việc tiếp tục triển khai thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

dục mở, học tập từ xa.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội

- Tích cực tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người dân và tiên phong thực hiện Phong trào thi đua, tạo sự đồng thuận, lan tỏa trong xã hội về xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp huy động đoàn viên, hội viên tham gia công tác khuyến học, khuyến tài; tham gia chuyển giao công nghệ, học tập ngoại ngữ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

b) Đối với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh

- Kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền hoàn thiện các cơ chế, chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập phù hợp với đặc thù của tỉnh.

- Quan tâm đầu tư các nguồn lực, bao gồm tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị và những điều kiện bảo đảm để đáp ứng nhu cầu học tập của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng để tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số, cơ quan số; củng cố và hình thành thói quen chủ động, tự giác học tập, cập nhật kiến thức trên môi trường công nghệ với phương châm lấy tự học là chính.

- Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho mọi đối tượng thuộc quyền quản lý; cung ứng các dịch vụ học tập cho mọi tầng lớp nhân dân, các chương trình và tài liệu học tập theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

c) Đối với cấp huyện

- Thực hiện đầy đủ các chính sách thúc đẩy khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập do trung ương và tỉnh ban hành. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

- Được công nhận “Cộng đồng học tập” cấp huyện theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

d) Đối với cấp xã

- Thực hiện đầy đủ các chính sách thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập do tỉnh và huyện ban hành. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp hiệu quả trong triển khai thực hiện Phong trào thi đua.

- Được công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

e) Đối với hộ gia đình, dòng họ

- Đạt danh hiệu “Gia đình học tập” và “Dòng họ học tập” theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam ban hành.

- Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng thôn, tổ dân phố trở thành “Cộng đồng học tập” trên địa bàn hành chính cấp xã.

f) Đối với các doanh nghiệp

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong công tác xây dựng xã hội học tập và được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

- Ban hành quy định cụ thể về việc học tập, bồi dưỡng thường xuyên cho người lao động; có chế độ, chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho người lao động được học tập nâng cao trình độ.

- Các tổ chức trong doanh nghiệp được công nhận “Đơn vị học tập” theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

g) Đối với cá nhân

- Được công nhận danh hiệu “Công dân học tập” theo tiêu chí do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Hội Khuyến học Việt Nam ban hành.

- Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng xã hội học tập ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

h) Các đối tượng khác: Các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các hội, doanh nhân, trí thức, nhà khoa học, các gia đình, cá nhân trong và ngoài nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài... có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền đối với tập thể, hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu bằng hình thức phù hợp và theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng trong đợt sơ kết giai đoạn 2024 - 2025 và tổng kết giai đoạn 2024 - 2030

- Hình thức khen thưởng:

- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- + Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương;
- + Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Giấy khen.

- Tiêu chuẩn khen thưởng: Căn cứ thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, gia đình và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua; sơ kết, tổng kết và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến.

2. Rà soát, tham mưu cấp thẩm quyền xây dựng, hoàn thiện, ban hành các chính sách thúc đẩy công tác xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời; có chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong công tác xây dựng xã hội học tập.

3. Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về xây dựng xã hội học tập và kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng; đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030 và xây dựng mô hình công dân học tập.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, gắn với sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tăng cường tuyên truyền về các điển hình tiêu biểu, phổ biến những mô hình hay, cách làm hiệu quả, tạo sự lan tỏa trong xã hội về tinh thần tự học, học tập thường xuyên, suốt đời.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức thực hiện Phong trào thi đua, phát triển các nền tảng, tài nguyên giáo dục dùng chung phù hợp trên không gian mạng và hỗ trợ công tác giám sát, đánh giá kết quả triển khai Phong trào thi đua.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2024 đến năm 2030,

chia thành 02 giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (2024 - 2025)

Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp, các tổ chức, doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm ở cấp sở, ngành, địa phương và cấp tỉnh vào năm 2025 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2 (2026 - 2030)

Trên cơ sở kết quả sơ kết, đánh giá việc thực hiện Phong trào thi đua giai đoạn 1, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai Phong trào thi đua giai đoạn 2 và tổ chức tổng kết vào năm 2030.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Phong trào thi đua được bố trí trong kinh phí thực hiện đề án xây dựng xã hội học tập, từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách, huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, tổ chức xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức Phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập phù hợp với từng lĩnh vực của đời sống xã hội, tầng lớp nhân dân; tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời; xây dựng điển hình, đăng ký danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, qua đó kịp thời biểu dương, khen thưởng xứng đáng, đúng quy định.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp phối hợp với Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua cùng cấp thống nhất các nội dung, biện pháp triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan:

- Triển khai, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh và đơn vị liên quan.

- Phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh hướng dẫn triển khai bộ tiêu chí công nhận danh hiệu “Cộng đồng học tập” cấp xã, huyện, “Đơn vị học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng học học tập” và “Công dân học tập”.

- Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc vào dịp sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua theo quy định hiện hành.

- Căn cứ quy định của pháp luật liên quan và tình hình thực tiễn của địa phương, nghiên cứu tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách thu hút, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào công tác xây dựng xã hội học tập; chính sách hỗ trợ người học có hoàn cảnh khó khăn, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan: Hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua; tổng hợp trình khen thưởng các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

4. Sở Tài chính phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan: Tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí sự nghiệp triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các đơn vị liên quan: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở và phương tiện truyền thông đại chúng đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp và các tầng lớp nhân dân trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sự nghiệp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, về tầm quan trọng của công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; giới thiệu gương điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong thực hiện Phong trào thi đua.

6. Hội Khuyến học tỉnh chủ trì tổ chức triển khai thi đua thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan đến công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong hệ thống tổ chức khuyến học.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức Phong trào thi đua; hướng dẫn, đổi mới nội dung, hình thức triển khai thực hiện Phong trào thi đua tại địa phương, trong đó chú trọng:

- Thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua trên cơ sở hợp nhất bộ phận chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030 theo hướng thiết thực, hiệu quả. Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền kiểm tra, giám sát kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua hằng năm, định kỳ, chuyên đề tại địa phương.

- Triển khai theo tiêu chí, các nội dung của Phong trào thi đua và tổ chức triển khai, đánh giá Phong trào thi đua hàng năm.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội cùng cấp trong việc thực hiện Phong trào thi đua.

- Chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về nhân lực, vật lực, các điều kiện cần thiết khác để triển khai thực hiện Phong trào thi đua; huy động các tổ chức, cá nhân tích cực tham gia, đóng góp trí tuệ, công sức để xây dựng xã hội học tập.

- Phân đấu hoàn thành đúng theo kế hoạch, có chất lượng các nội dung, tiêu chí, giải pháp trong Phong trào thi đua.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Vận động các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tổ chức xã hội; các cộng đồng doanh nghiệp; các hội viên, đoàn viên và mọi tầng lớp nhân dân tham gia hưởng ứng Phong trào thi đua; phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc tích cực đề xuất sáng tạo, vận động quần chúng và hội viên, đoàn viên cùng chung tay hưởng ứng hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện đạt hiệu quả; định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo chung./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (p/h);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (đ/b);
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh (p/h);
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh (t/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP - KGVX;
- Lưu: VT, CTTĐT, KGVX.THT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc